

Bản án số: 21/2022/HS- ST  
Ngày: 26/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Tuyết
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Dũng và ông Phạm Ngọc

Dung.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Đỗ Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **19/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2022**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/HSST - QĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P, giới tính: Nam, sinh ngày 17/6/1998, tại xã VY, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn YTH, xã VY, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Không xác định; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1962. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1998. Bị cáo chưa có con. Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12, sau đó lao động tự do. Từ năm 21 tuổi đến nay đi học lái xe và làm nghề lái xe. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú số: 17/2022/LCĐKNCT ngày 21/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Vũ Trọng N, sinh năm 1984

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa( đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

- + Ông Vũ Trọng C, sinh năm 1952( bố đẻ của anh N).
- + Bà Vũ Thị Q, sinh năm 1956( mẹ đẻ của anh N).
- + Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993( vợ của anh N).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông C, bà Q: Chị Nguyễn Thị L. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát.

Địa chỉ Tầng 2, 196-198 LH, phường L S, TP T H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức N – Chức vụ: Giám đốc.  
Vắng mặt

- *Người làm chứng:* + Anh Lương Văn Q1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T L, xã T T, huyện T X, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn G S, xã C G, huyện C T, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Lương Văn B, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Q C, TP S S, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn HP, xã H Đ, huyện H T, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã Q Y, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là lái xe ô tô của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát, trụ sở tại Tầng 2 số 196-198 Lê Hoàn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. P có Giấy phép lái xe hạng C số 370190004303 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 16/7/2019. Vào khoảng 07 giờ ngày 11/11/2021, Nguyễn Văn P một mình điều khiển xe ô tô tải tự đổ BKS 36C-282.24, chở đất từ xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc đến đổ, san lấp mặt bằng cho Công trình Khu tái định cư mở rộng Phủ Trịnh thuộc địa phận xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc. Khi vào công trường, P điều khiển xe ô tô vào vị trí đổ đất theo sự hướng dẫn trước đó của anh Nguyễn Văn Công sinh năm 1991, trú tại xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (là Chỉ huy trưởng công trình). Tại khu vực tập kết, lúc này đã có xe tải BKS 36C-275.35 do anh Lương Văn Quý sinh năm 1994 trú tại thôn Thành Lợi, xã Tân Thành, huyện Thường Xuân điều khiển đang bị sa lầy đậu song song với xe của P. P dừng xe rồi trèo lên thùng mở bạt che, sau đó P điều khiển xe, nâng ben thùng để đổ đất nhưng do đất ướt, không đổ xuống hết được. Ngay lúc này có xe tải BKS 36C-270.70 do anh Lương Văn Bình sinh năm 1980 trú tại khu phố 3, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn đi đến đậu song song với xe của P và anh Vũ Trọng N sinh năm

1984, trú tại tổ dân phố Xuân Phương, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (là công nhân lái máy xúc, được giao thêm nhiệm vụ đảm bảo an toàn khi đổ đất san lấp mặt bằng, mức đất từ vị trí này sang vị trí khác khi xe tải không thể đổ đúng vị trí cần đổ) đi đến. Sau đó, P xuống xe đi lại đằng sau phía bên lái để quan sát đất xuống hết chưa nhưng thấy đất trên thùng ben vẫn còn nhiều nên P tiếp tục lên cabin xe, thấy vậy anh Vũ Trọng N đang đứng gần đó chạy lại phía sau xe của P để hướng dẫn, giúp đỡ P đổ đất. Ngay lúc này, P không quan sát hết phía sau, P cài số lùi, đạp ga mạnh đồng thời xe không hạ thùng ben dần đến thành xe phía sau đã va vào anh N làm anh N ngã xuống nền đất, bánh xe sau bên trái cán qua người anh N. Khi lùi được khoảng 5 mét, mọi người trên công trường hô hoán thì P mới dừng xe lại. Hậu quả, anh N tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi kết quả như sau:

*Kết quả khám nghiệm dựng hiện trường:* Hiện trường được xác định tại khu đất trống đã và đang san lấp mặt bằng dự án tái định cư mở rộng Phủ Trịnh thuộc thôn Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc. Khu vực san lấp hướng Tây Nam tiếp giáp đất trống sau khu dân cư bên trái QL 217 theo hướng thị trấn Vĩnh Lộc đi Hà Trung. Hướng Đông Nam liền giáp phần mặt bằng đã và đang san lấp cùng dự án, các hướng còn lại tiếp giáp đất ruộng. Mặt bằng san lấp có lối vào từ góc phía Nam. Chọn cột điện ký hiệu 127/Lô 376E9 thuộc phần đất nền trống sau khu dân cư ven QL 217 phía Tây Nam hiện trường làm mốc. Khám nghiệm hiện trường các dấu vết phương tiện được ghi nhận như sau:

Vị trí số 1: Xe ô tô 36C- 282.24 trạng thái thùng xe ở vị trí không nâng ben thủy lực, song song QL 217. Đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Tâm trục bánh trước bên phải thứ nhất cách mốc 29,5m.

Vị trí số 2: Đôi dép màu xanh dạng dép tông có cùng ký hiệu trên thân dép dòng ký tự “Sandales EXPORJ”, dưới đế ghi dạng cỡ “46”. Mỗi dép dài 26,5 cm, bề rộng nhất đế dép là 10cm. Đôi dép trên nền đất trong gầm dưới phần cabin xe. Dép phải gần nhất cách đầu xe 0,6m, cách thành xe bên trái 0,9m. Dép trái cách dép phải 0,5m và cách thành xe bên trái 1,2m. Hai dép hướng đi về phía Tây Bắc.

Vị trí số 3: Hai vết trượt dạng vết phanh trên mặt đất trước hai bánh trước bên phải ô tô (1) chiều dài lần lượt là 1,4m và 1,35m. Vết có chiều Đông Nam-Tây Bắc, điểm cuối hai vết tương ứng kết thúc tại vị trí hai bánh trước bên phải ô tô (1). Vết rộng 0,2m.

Vị trí số 4: Hai vết trượt dạng vết bánh xe trên mặt đất đá trước hai bánh trước bên trái ô tô (1) có cùng chiều dài là 1,3m, chiều hướng vết Đông Nam-Tây Bắc, điểm cuối hai vết tương ứng kết thúc tại vị trí hai bánh trước bên trái ô tô (1). Vết rộng nhất 0,22m. Vết song song với vết (3), bề mặt bám dính muội đen dạng cao su.

Vị trí số 5 và 6: Hai vết trượt, hằn trên mặt đất phía trước hai bánh sau thứ nhất bên phải và bên trái ô tô (1). Chiều dài lần lượt là 1,5m và 0,2m, cùng độ rộng 0,6m. Chiều hướng hai vết Đông Nam- Tây Bắc, điểm cuối hai vết tương ứng kết thúc tại vị trí bánh sau thứ nhất bên phải và bánh sau thứ nhất bên trái. Hai vết song song.

Vị trí số 7: Đồng đất phía trước bánh sau bên trái thứ nhất ô tô (1) được vun đắp bởi các khối đất kích thước tự nhiên khác nhau trong diện (1,5x0,7)m, cao 0,3m. Điểm xa nhất cách tâm trục bánh sau bên trái thứ nhất là 1,8m. Mép ngoài đồng đất cách thành xe bên trái 0,1m. Khi mở đồng đất, giáp trên mặt nền đất đã san lấp có vùng đất màu nâu đỏ nghi máu lẫn tổ chức cơ thể dạng náo màu trắng đục trong diện (0,6x0,5)m. Các khối đất giáp bề mặt bám dính thắm chất màu nâu đỏ nghi máu. Vị trí vùng chất màu nâu đỏ nghi máu gần nhất cách tâm trục bánh sau bên trái thứ nhất ô tô (1) là 0,5m. Điểm ngoài cùng dưới thân xe cách mép ngoài thành xe bên trái 0,15m.

Vị trí số 8: Vùng đồng đất đỏ trên mặt nền san lấp phía sau ô tô 36C-282.24 kích thước 5x3,5m, cách ô tô (1) là 14m.

Vị trí số 9: Mặt ngoài cạnh dưới ngoài nắp thùng sau ô tô 36C-282.24 bám dính đất màu nâu, bề mặt in hằn các vết song song dạng vân vãi kích thước (14x9)cm. Vết cao so vót đất (1,3-1,39)m, vết cách thành xe bên trái 1,2m. Mặt ngoài nắp thùng sau có vết tỳ trượt làm mất bụi kích thước (5x3)cm, vết cao so với đất (2,1-2,13)m, vết cách thành xe bên trái 1,22m.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 36C- 282.24 ngày 18/11/2021 như sau:*

- Mặt sau thành xe cách thành xe bên trái 111cm có vết tỳ nén lớp đất bám dính bên ngoài không rõ hình trong diện (25x16)cm. Trên bề mặt in các sọc mịn song song dạng vân vãi. Cách vết này về phía trên 58cm tương ứng đầu số “6” trên hàng chữ số “36C” có vết tỳ trượt làm sạch bụi KT (6x6,5)cm. Chiều hướng vết từ phải qua trái. Trên bề mặt vết in các sọc mịn song song. Ở vị trí bình thường vết cao cách đất từ (137-201)cm, ở tư thế thùng ben dốc lên trên (đổ ben) hết nấc vết cao (30-94)cm.

- Má trong lớp trong hàng lớp thứ 3 từ trên xuống bên trái tương ứng trên hàng chữ “GITI” có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu.

Tại Kết luận giám định số 20/PC09 ngày 16/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *“Không đủ cơ sở xác định va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 36C- 282.24 và anh Vũ Trọng N. Dấu vết tại mặt sau thành xe cách thành xe bên trái 111 cm và tại đầu số “6” trên hàng chữ “36C” xe ô tô BKS 36C-282.24 (ảnh 5 đến 8) phù hợp do va chạm với chất liệu vải sợi, có bề mặt tương đối mịn tạo nên. Không đủ cơ sở xác định va chạm giữ xe ô tô BKS 36C-282.24 và anh Vũ Trọng N trên hiện trường”.*

Tại Kết luận giám định số 3624/GĐPY-PC09 ngày 06/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với tử thi Vũ Trọng N:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Các vết rách da, xây xước da, bầm tím, tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, cổ, vai phải, ngực, lưng, tay phải.
- Gãy xương chính mũi, gãy xương gò má hai bên, gãy xương hàm dưới bên trái.
- Gãy xương vai trái.
- Gãy thân xương ức; gãy cung trước xương sườn 2, 3, 4, 5 hai bên.
- Gãy đầu trên xương quay phải.
- Dập, rách, tụ, ngấm máu tổ chức da đầu, vùng trán đỉnh.
- Vỡ, lún xương hộp sọ; rách màng cứng.
- Dập não.

*2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.*

Tại công văn số 256/TTr ngày 26/11/2021 của Thanh tra sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Thanh Hóa, sau khi nhận được thông tin vụ tai nạn, Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh có mặt tại Công trường nơi xảy ra tai nạn, Thanh tra Sở có quan điểm như sau:

*“1. Nguyên nhân trực tiếp để xảy ra vụ tai nạn trên là do ông Nguyễn Văn P sinh năm 1998, trú tại thôn Yên Tôn Hạ, xã VY, huyện Vĩnh Lộc (là công nhân lái xe của Công ty Cổ phần TVĐT&XD Trường Phát) điều khiển xe tải biển kiểm sát 36C-282.24 không chú ý quan sát lùi đề lên người ông Vũ Trọng N là công nhân lái máy xúc của Công ty Cổ phần TVĐT&XD Trường phát tử vong.*

*2, Nhận định: Đây là vụ tai nạn lao động”*

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn P: xác định 0,00mg/l khí thở.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát và Nguyễn Văn P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình anh Vũ Trọng N với tổng số tiền 231.000.000đ (hai trăm ba mươi một triệu đồng), trong đó Nguyễn Văn P bồi thường số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình anh Vũ Trọng N là chị Nguyễn Thị Lan sinh năm 1993 (vợ anh N) đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu hay đề nghị gì thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn P.

*- Vật chứng của vụ án:*

Đối với chiếc xe ô tô BKS 36C-282.24, 01(một) bản photo công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 36C-282.24; 01 (một) giấy biên bản thể chấp của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam; 01 (một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật số 5555612, biển số đăng ký 36C-282.24 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0080464 là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường

Phát, không phải là vật chứng của vụ án khác. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô BKS 36C- 282.24 và những giấy tờ nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh, mặt ốp lưng bị vỡ kính nhiều chỗ, mặt trước màn hình bị vỡ các góc, điện thoại đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ tại cabin xe ô tô BKS 36C-282.24 trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại này là của Nguyễn Văn P, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn P.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn P được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với 02 (hai) chiếc dép màu xanh (dạng dép tổ ong), trên thân mỗi dép có dòng ký tự “Sandales EXPORJ”, dưới đế dép ghi số 46, mỗi dép dài 26,5cm, bề mặt tổng nhất của đế dép là 10cm được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-VL ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 295 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với Nguyễn Văn P như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 295; điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn P từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn P,

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tang vật thu giữ được đủ sơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 11/11/2021, tại công trình khu tái định cư mở rộng Phủ Trịnh thuộc địa phận thôn Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn P (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải tự đồ BKS 36C-282.24 tiến hành đổ đất, san lấp mặt bằng cho công trình. Khi lùi xe để đổ đất, P không quan sát hết vị trí phía sau xe ô tô, không đảm bảo an toàn theo quy tắc nghề nghiệp, dẫn đến thành xe phía sau xe ô tô va chạm vào anh Vũ Trọng N làm anh N ngã xuống nền đất và bị bánh xe ô tô cán qua. Hậu quả anh N tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về an toàn lao động”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 điều 295 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm về an toàn lao động ở nơi đông người, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tâm lý lo lắng, hoang mang và bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa bàn dân cư, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, gia đình bị hại có đơn xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phù hợp.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý. Tại phiên tòa bị cáo thực sự có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 65 BLHS.

[6] Bị cáo không có tài sản gì, hiện nay không có việc làm nên không có thu nhập. Điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn( có xác nhận của chính quyền địa phương tại nơi bị cáo cư trú), vì vậy miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự nên không yêu cầu bị cáo và Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Trường Phát bồi thường gì thêm vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số N0 37019004303 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 16/7/2019 mang tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 17/6/1998 được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án do đó trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- 02 (hai) chiếc dép màu xanh (dạng dép tô ong), trên thân mỗi dép có dòng ký tự “Sandales EXPORJ”, dưới đế dép ghi số 46, mỗi dép dài 26,5cm, bề mặt tổng nhất của đế dép là 10cm, xét thấy đây là tài sản của người bị hại nên trả lại cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 295, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Nguyễn Văn P phạm tội: “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

- Xử phạt: Nguyễn Văn P 12(mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(hai mươi tư) tháng. Thời hạn thi hành án tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/8/2022).

Giao Nguyễn Văn P cho UBND xã VY, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn P.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.



Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số N0 37019004303 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 16/7/2019 mang tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 17/6/1998( đang lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án).

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại 02 (hai) chiếc dép màu xanh (dạng dép tổ ong), trên thân mỗi dép có dòng ký tự “Sandales EXPORJ”, dưới đế dép ghi số 46, mỗi dép dài 26,5cm, bề mặt tổng nhất của đế dép là 10cm. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại,
- Người có QL,NV liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Tuyết**

